

国際文化交流祭
2023 ハノイオペラハウス
Giao lưu Văn hóa Quốc tế 2023, Nhà hát lớn Hà Nội
2023年3月25日(土)
Ngày 25 tháng 03 năm 2023 (Thứ Bảy)

実行委員会

GEA Global Entertainment Association
Ủy ban Điều hành GEA

田島 みわ (実行委員長)
Tajima Miwa (Chủ tịch Ủy ban Điều hành)

國弘 周 (統括プロデューサー)
Kunihiro Shu (Giám sát Sản xuất)

中村 俊宏 (制作チーフ)
Nakamura Toshihiro (Giám đốc Sản xuất)

高島 栄治 (舞台監督)
Takashima Eiji (Đạo diễn sân khấu)

相田 康夫 (イベント進行管理・広報担当)
Aida Yasuo (Quản lý vận hành sự kiện, Phụ trách Truyền thông)

西尾 美貴子 (グラフィックデザイン)
Nishio Mikiko (Phụ trách thiết kế đồ họa)

浅野 共輔 (総務担当)
Asano Tomosuke (Phụ trách Tổng hợp)



主催
Ban tổ chức

一般社団法人JCA (Japan Culture & Health Association)
Hiệp hội JCA



主管
Đơn vị chủ quản

GEA Global Entertainment Association
Tổ chức Giải trí Toàn cầu (GEA)



後援
Đơn vị hỗ trợ

日本国外務省、在ベトナム日本大使館
Bộ Ngoại giao Nhật Bản, Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam



協賛
Đơn vị đóng góp

JVEグループ 有限会社池田青果、アーリーバーズ(中筋水産)、VietnamAirlines
株式会社築地製作所、バタフライエフェクト株式会社、salon de Rim
JVE Group, Cty Trách nhiệm Hữu hạn Rau củ quả Ikeda, Cty Early Birds (Nakasuji Suisan), Hàng hàng không Việt Nam, Công ty Cổ phần Nhà máy Tsukiji, Công ty Butterfly Effect, salon de Rim

協力
Đơn vị hỗ trợ

NIGITA JAPAN HIGH TECHNOLOGY INVESTMENT CORPORATION、
ニギタジャパン合同会社、有限会社モダンミュージックマーケット、株式会社エクスア
ドメディア、株式会社アクロポリ、株式会社BETTERDAYS、自分結い大江戸和髪学会、
よしだけんいち
Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ cao Nigita Japan, Công ty Nigita
Japan (Nhật Bản), Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Modern Music
Market, Công ty Exad Media, Công ty Acropolis, Công ty Better Days,
Hiệp hội tóc Nhật Bản Wagami Oedo, kenichi Yoshida

一般社団法人JCA
(Japan Culture & Health Association)
Hiệp hội JCA





田島 みわ

Tajima Miwa

一般社団法人JCA 代表理事
Chủ tịch Hiệp hội JCA

ベトナム・日本外交関係樹立50年おめでとうございます。この素晴らしい年に記念イベントとして、ハノイオペラハウスにて国際文化交流祭を開催出来ることは、格段の歓びです。文化交流を通して両国の絆が益々深くなり、一層の経済交流活動を願っております。本イベント開催実行にあたり、ご尽力頂いた日本側・ベトナム側のスタッフ様及び関係者の皆様に心より感謝いたします。

Lời đầu tiên, tôi xin chúc mừng kỷ niệm tròn 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Nhật Bản. Chúng tôi thật vinh dự khi được tổ chức lễ hội giao lưu văn hóa quốc tế tại Nhà hát lớn Hà Nội như một sự kiện kỷ niệm trong năm đặc biệt này.

Tôi hy vọng rằng thông qua hoạt động trao đổi văn hóa, mối quan hệ giữa hai nước chúng ta sẽ ngày càng sâu sắc hơn nữa và đặc biệt là cũng sẽ được chứng kiến nhiều hoạt động trao đổi kinh tế hơn trong thời gian tới. Hơn hết, chúng tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các vị lãnh đạo, cố vấn, đồng sự từ hai phía Nhật Bản và Việt Nam, cũng như tất cả những người tham gia, vì những nỗ lực, đóng góp cho sự thành công của sự kiện ý nghĩa này.

河村 建夫

Kawamura Takeo

前衆議院議員、元内閣官房長官・文部科学大臣
Nguyên Hạ nghị sỹ, nguyên Chánh Văn phòng Nội các, Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản.

日越外交50周年記念イベント開催にあたり、心よりお慶び申しあげます。両国は、政治や経済、文化、スポーツ等の幅広い分野において友好・協力関係が発展しております。今回の国際文化交流祭の盛会、並びに当イベントを通して相互の理解、信頼関係が更に深まるることを祈念申しあげます。

Tôi xin gửi lời chúc mừng chân thành đến Ban tổ chức sự kiện Kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Nhật Bản - Việt Nam. Sự phát triển trong quan hệ hai nước chúng ta đã và đang được khẳng định trên nhiều lĩnh vực như chính trị, kinh tế, văn hóa, thể thao. Chúng tôi hy vọng rằng lễ hội giao lưu văn hóa quốc tế lần này sẽ thành công tốt đẹp, để sự hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau giữa hai quốc gia sẽ ngày càng sâu sắc hơn nữa trong thời gian tới.

Tiến sĩ Lê Doãn Hợp

レー・ゾアン・ホップ博士

Nguyên Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thông tin và Truyền thông
元文化通信大臣(情報通信大臣)

タイムテーブル/Bảng biểu thời gian

13:00 開場/Khai mạc

14:00 開演/Bắt đầu

14:05 ご挨拶/Lời chào

.....田島 みわ(主催者)/Bà Tajima Miwa (Ban tổ chức)

.....Tiến sĩ Lê Doãn Hợp (Khách mời phía Việt Nam)

レー ゾアン ホップ博士(ベトナム側ご来賓)

.....河村 建夫(日本側ご来賓)

Ông Kawamura Takeo (Khách mời phía Nhật Bản)

.....サイニングセレモニー/Lễ ký kết

14:25 着物ファッションショー/Trình diễn Kimono

14:40 アーティスト公演/Nghệ sĩ biểu diễn

.....若月 小百合(シンガー)/Wakatsuki Sayuri (Ca sĩ)

.....Trọng Bình(Nghệ sĩ)/Chöng Bin (Arteist)

.....Quốc Quốc (Diễn viên, kiêm ca sĩ)/クオック クオック(俳優・歌手)

.....鈴木 聖奈(俳優)/Suzuki Seina (Diễn viên)

※映像のみの出演/※Chỉ xuất hiện trong video

.....Trang Viên(Ca sĩ, doanh nhân)/チャング ヴィエン(歌手、ビジネスウーマン)

.....Hoài Thanh (Nghệ sĩ Chầu Văn)/ホアイ タン(チヤウヴァン)

.....Mỹ Duyên(Ca sĩ)/ミー ズイエン(歌手)

.....松尾 由里子(書道)/Matsuo Yuriko (Người viết Thư pháp)

.....TRẦN QUỐC CHÍ (Người viết Thư pháp)/チャン クオク チー(書道)

.....Nguyễn Thế Vinh (Nghệ sĩ đàn bầu)/グエン テー ヴィン(ダンバウ)

.....シュー クニヒロ(ミュージシャン)/Shu Kunihiro (Nhạc sĩ)

.....Hải Yến (Ca sĩ)/ハイ イエン(歌手)

.....田島 みわ/Tajima Miwa

16:05 アオザイファッションショー/Trình diễn Áo dài

16:20 エンディング/Kết thúc chương trình

16:30 閉演/Bế mạc

※出演者は変更になる場合もございます。

Vẫn có trường hợp thay đổi nhân sự biểu diễn.

着物とアオザイの ファッションショー

Trình diễn thời trang Áo dài và Kimono

着物 物は、19世紀半ばに西洋の服飾文化(洋服)が日本に来るまで着用されていた、伝統的衣服です。洋服が普及するにつれ、着物は冠婚葬祭など、特別な日にのみ着る衣服となっていましたが、近年は、日本の伝統美を受け継ぎ伝える文化的側面が、日本国内だけでなく、「KIMONO」という言葉とともに日本国外でも注目されるようになりました。アオザイは、丈の長い上衣と長ズボンがセットになったベトナムの伝統的な民族衣装です。女性用アオザイは、そのシルエットの美しさから、女性が着用する民族衣装の中で、「世界で最も美しい民族衣装」と言われています。日本とベトナムの伝統衣装の美の競演をお楽しみください。



岩本侑貴恵
Iwamoto Yukie

白濱靖子
Shirahama Yasuko

西野由利子
Nishino Yuriko

野村千穂
Nomura Chiho

加藤華奈
Kato Haruna



Quynh Pham
クイン フアン



ĐO THI VAN ANH Nguyễn Hồng Liên Bùi Thành Hương Lương Mai Anh
ドー ティー ヴァン アン グエン ホング リエン ブイ タン フォン

着物協力:きものレンタリエ/Hợp tác trang phục Kimono: Cửa hàng cho thuê trang phục Kimono
アオザイ協力:ベトナム文化省公演センター/Hợp tác trang phục Áo dài: Trung tâm biểu diễn của Bộ Văn hóa Việt Nam

ファッションショー演出担当

Phụ trách tiết mục biểu diễn



村神一誠

Murakami Issei

WALKING CREATE 代表、
ウォーキング講師(トレーナー)

Giám đốc Đại diện tổ
chức Walking Create,
Huấn luyện viên môn đi
bộ (Walking).

東京を中心にウォーキング教室の開催とパーソナルレッスンの講師として活動。また全国各地でセミナーやコンテストの講師を務め、ウォーキングインストラクターの育成も行なっている。

Tổ chức các lớp dạy về đi bộ và các bài học mang tính cá nhân hóa ở một trung tâm tại Tokyo. Bên cạnh đó, Murakami Issei cũng tổ chức nhiều buổi hội thảo, cuộc thi, v.v. và hoạt động đào tạo đội ngũ những người có thể hướng dẫn đi bộ, tại nhiều địa điểm trên toàn quốc.

着物着付け担当

Phụ trách hướng dẫn cách mặc Kimono



林 良江
Hayashi Yoshie



澤 葉子
Sawa Yoko



光宗 八重子
Mitsumune Yaeko

着付師/和物師、自分結い大江戸和髪学会 副会長

Chuyên gia hướng dẫn mặc, thay quần áo, chuyên gia trong lĩnh vực thời trang Wamono, Phó chủ tịch Hiệp hội Nhật Bản Wagami Jibunyui Oedo.



松尾 由里子 (まつお ゆりこ)

Matsuo Yuriko

書道家デザイナー&パフォーマー
Nhà thiết kế và Biểu diễn Thư pháp

(近年の活動実績) 書画展示:
2021年ニューヨーク・カーネギーホール、2022年パリ・ユネスコ本部、パフォーマンス書道:2022年北海道・浦幌神社、デザイン:ミセスユニバース世界大会入賞者法被デザイン

(Các hoạt động trong những năm gần đây)

* Triển lãm tranh Thư pháp:
2000年 ハノイ・文学の神殿でのユネスコ主催書画展示会

2001年 「民族文化を称える春」(書画展示会)

2007年 ハノイ国家大学及び外語大学でベトナム語の先生を祝う書画展示会。

* Biểu diễn Thư pháp:
Năm 2022, biểu diễn tại đền Urahoro, Hokkaido.

* Thiết kế:
Quán quân cuộc thi Mrs Universe World Happy Design.

衣装:倉敷屋
áo : Kurashikiya

音楽:『雅一Miyabi』

âm nhạc :

演奏:ユニット結音(民謡・三味線:加藤恵理奈、和太鼓:加藤拓哉)

hiệu nồng : đơn vị Yune (dân ca・Shamisen: Kato Erina,

Taiko Nhật Bản: Kato Takuya)

書道

Thư pháp

書道は、実用的存在としての文字を美化して表現する芸術です。書道は、学びとして人間を磨き、趣味として人の心を豊かにし、古代中国では大切な教養の1つとして考えられてきました(六芸)。書道は、漢字とともに中国から伝えられ、日本では漢字のほかにかな文字を使用した書が、ベトナムでは漢字とチュノム、最近ではベトナム語で使うアルファベットのクオック・グーを使用した書がよく書かれています。

Thư pháp là một môn nghệ thuật mà ở đó nét đẹp được thể hiện trên các ký tự một cách sinh động. Thư pháp đã được xem là một trong những nét văn hóa quan trọng ở Trung Quốc cổ đại, vì nó là cách học để con người sửa mình và được xem như một sở thích để làm phong phú tâm hồn con người (Rokugei). Thư pháp du nhập từ Trung Quốc cùng với chữ Hán, ở Nhật Bản Thư pháp dùng chữ Kana bên cạnh chữ Hán thường được viết, còn ở Việt Nam Thư pháp dùng chữ Hán và chữ Nôm, gần đây việc dùng chữ Quốc ngữ để viết Thư pháp cũng ngày càng tăng.



TRẦN QUỐC CHÍ

チャン クオック チー

Nhà thư pháp
書道家

Chủ nhiệm câu lạc bộ Thư họa UNESCO Hà Nội.
2000, tham gia triển lãm Thư Pháp do UNESCO Thư pháp tổ chức tại Văn Miếu Quốc Tử Giám - Hà Nội
2001, tham gia triển lãm Mùa xuân tôn vinh văn hóa dân tộc.
2007, tham gia triển lãm Thư pháp chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam tại Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

ハノイ書画ユネスコクラブの委員長。
書画展示実績:
2000年 ハノイ・文学の神殿でのユネスコ主催書画展示会
2001年 「民族文化を称える春」(書画展示会)
2007年 ハノイ国家大学及び外語大学でベトナム語の先生を祝う書画展示会。

衣装:倉敷屋
áo : Kurashikiya

音楽:『雅一Miyabi』

âm nhạc :

演奏:ユニット結音(民謡・三味線:加藤恵理奈、和太鼓:加藤拓哉)

hiệu nồng : đơn vị Yune (dân ca・Shamisen: Kato Erina,

Taiko Nhật Bản: Kato Takuya)

出演アーティスト紹介

Giới thiệu Nghệ sĩ Biểu diễn

日本



シュー クニヒロ

Shu Kunihiro

ミュージシャン、音楽プロデューサー
Nhạc sĩ, kiêm Nhà sản xuất
âm nhạc

ビジュアル系バンドシーンで活躍
(オリコン16位 16万枚セールス)。世界的ジャズドラマー、トミー・キャンベルとレコーディング。
2014年、ギター1本でベトナムに渡り、VTVベトナム国営放送にて特集番組が放送。

Hoạt động trong ban nhạc Visual Kei (xếp thứ 16 trên bảng xếp hạng Oricon, 160.000 bản thu âm đã được bán). Nhạc sĩ Shu Kunihiro đã từng thu âm với tay trống jazz nổi tiếng thế giới Tommy Campbell. Năm 2014, anh đến Việt Nam cùng cáté đàn guitar và thực hiện một chương trình đặc biệt trên Đài Truyền hình Việt Nam VTV.

若月 小百合

Wakatsuki Sayuri

オペラとポップスのクロスオーバー
歌手・パフォーマー
泰料理SaamRoa神泉オーナー
Ca sĩ biểu diễn dòng nhạc kết
hợp giữa Opera và Pop
Chủ nhà hàng ẩm thực Saam
Roa Shinsen.

サムロータイリストランを経営する傍ら歌手活動も行い、独特の表現で幅広いジャンルの歌を国内外で歌っている。2010年度全国カンツォーネコンクール優勝。今回披露する曲はオリジナルソング「梅」(乃舞(のぶ)作詞作曲)

Bên cạnh kinh doanh nhà hàng ẩm thực Saam Roa, Wakatsuki Sayuri còn hoạt động trong lĩnh vực ca hát. Không chỉ trong nước mà ở hải ngoại, Wakatsuki Sayuri được biết đến là một ca sĩ có một phong cách đặc biệt khi có thể biểu diễn được nhiều rất nhiều dòng nhạc khác nhau.
Là quán quân cuộc thi Canzone toàn quốc năm 2010.
Ca khúc sẽ được trình diễn lần này là một ca khúc phiên bản gốc mang tên [Ume], được sáng tác và viết lời bởi tác giả Nobu.

田島 みわ

Tajima Miwa

一般社団法人JCA 代表理事
Chủ tịch Hiệp hội JCA

2022年7月ミセスユニバース日本大会にて最多賞受賞。翌年2月の世界大会に'MRS.UNIVERSE MIYABI'として出場し、日本人過去最高位(23位)。世界で輝く女性活躍の象徴としてアセアン諸国で美と食をテーマにしたビューティーページント開催予定。

Tháng 7 năm 2022, là người phụ nữ giàn được nhiều giải thưởng nhất tại Cuộc thi Quý bà Hoàn vũ Nhật Bản.

Tháng 2 năm 2023, tiếp tục tham gia cuộc thi sắc đẹp thế giới với tên gọi "MRS.UNIVERSE MIYABI" và xếp thứ 23, đây được xem là kết quả cao nhất từ trước đến nay đối với một người Nhật Bản trong khuôn khổ cuộc thi.

Dự định sẽ tổ chức một cuộc thi

Sinh ngày 10 tháng 2 năm 1987 tại tỉnh Kanagawa. Bắt đầu diễn xuất từ năm 2003. Năm 2007, cô đóng vai nữ chính trong bộ phim "Tạm biệt tuổi 22 ~Lycoris no Hanami no Hanami~" của đạo diễn Yoshihiko Obayashi. Góp mặt trong tiểu thuyết truyền hình dài tập "Hitomi" (Học trò) của đài NHK năm 2008. Đồng hành cùng đài TBS với dự án "Suzuki Seina LIFE LAB ~○○ những ông chú~", Tham gia chương trình FM Yokohama "SEINA SUZUKI Sound Art Wave"

※映像のみの出演
※Xuất hiện trong Video

鈴木 聖奈

Suzuki Seina

俳優
Diễn viên

1987年2月10日神奈川県生まれ。2003年から俳優活動を開始。2007年大林宣彦監督映画『22才の別れ～Lycoris葉見ず花見ず物語～』ヒロイン役。2008年NHK連続テレビ小説「瞳」。TBSラジオ『鈴木聖奈 LIFE LAB ~○○のおじ様たち～』、FMヨコハマ『SEINA SUZUKI Sound Art Wave』

Sinh ngày 10 tháng 2 năm 1987 tại tỉnh Kanagawa. Bắt đầu diễn xuất từ năm 2003. Năm 2007, cô đóng vai nữ chính trong bộ phim "Tạm biệt tuổi 22 ~Lycoris no Hanami no Hanami~" của đạo diễn Yoshihiko Obayashi. Góp mặt trong tiểu thuyết truyền hình dài tập "Hitomi" (Học trò) của đài NHK năm 2008. Đồng hành cùng đài TBS với dự án "Suzuki Seina LIFE LAB ~○○ những ông chú~", Tham gia chương trình FM Yokohama "SEINA SUZUKI Sound Art Wave"



HAI YÊN

ハイ イエン

Ca sĩ
歌手

Được biết đến là một ca sĩ giàu kinh nghiệm chuyên thể hiện dòng nhạc dân ca. Là nghệ sĩ ưu tú của Nhà hát Tuổi trẻ

経験豊富な民謡歌手として知られる、ユースシアターの優秀なアーティスト。



Hoài Thanh

ホワイ タン

Nghệ sĩ
アーティスト

Được biết đến là một nghệ sĩ trẻ có thể hát tốt Chầu Văn, một thể loại âm nhạc cổ Việt Nam.

Là người góp phần đưa Chầu Văn đến gần hơn với giới trẻ Việt Nam.

伝統的なベトナムの楽器・チャウヴァンの演奏を得意とする若手歌手。チャウヴァンをベトナムの若い人に親しんでもらうための活動もしている。



NGUYỄN THẾ VINH

グエン テ ヴィン

Nghệ sĩ Đàn bầu
ダンバウ奏者

Nghệ sĩ Nguyễn Thế Vinh từng tốt nghiệp loại xuất sắc Trường Nghệ thuật Quân Đội (nay là Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội) từ 1973 - 1977. Từ 1978 - 1980 công tác tại Đoàn Ca múa Tổng cục Chính trị (nay là Nhà hát Ca múa Quân đội). Năm 2001 - 2012 là Phó giám đốc đối ngoại của Nhà hát tuổi trẻ. Từ 2012 - 2017 là Giám đốc nhà hát kịch Việt Nam. Ông được biết đến là một nhạc công đàn bầu tài ba.

1977年陸軍芸術学校(現在の軍事文化芸術大学)を優秀な成績で卒業。1978年~1980年政治舞踊団総局(現在の音楽舞踊軍事劇場)。2001年~2012年ユースシアターの对外関係担当副局長。2012年~2017年ベトナムドラマシアターのディレクター。名ダンバウ奏者としても知られる。



Mỹ Duyên

ミー ズイエン

Ca sĩ
歌手

Ca sĩ biểu diễn những dòng nhạc trẻ hiện đại. Là giảng viên của Học viện âm nhạc Việt Nam

現代音楽歌として知られる。ベトナム音楽院講師。

ベトナム



Trọng Bình

チョング ピン

Nghệ sĩ
アーティスト

Là nghệ sĩ Nhân dân của Nhà hát Cải Lương Việt Nam. Năm 2012, đạt giải Nam diễn viên xuất sắc do Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam trao tặng cho Phù Ông trong vở diễn Cố tích một tình yêu. Năm 2014, đạt huy chương Vàng vai ông Cơ trong vở Hà Nội gió mù. Năm 2015, đạt huy chương Bạc với vai Quốc công Nguyễn Lê trong vở Vua Thành triều Lê. Năm 2018, đạt huy chương Vàng với vai An Dương Vương trong vở Chiếc áo thiên nga. Cũng năm 2018, còn nhận được một huy chương Vàng nữa cho vai Lý Đạo Thành trong vở Lý triều dựng nghiệp. Năm 2020 Trọng Bình lại đạt thêm một chiếc huy chương Vàng nữa cho vai diễn Trần Thiệp trong vở Bảo ngầm. Nhiều đóng góp cho công tác thiện nguyện.



Trang Viên

チャング ヴィエン

Ca sĩ, doanh nhân
歌手、ビジネスウーマン

Ca sĩ nhạc đồng quê; CEO Công ty truyền thông Hoàng Gia
カントリーシンガーとして知られる。HoangGiaメディア社の社長の顔も持つ。

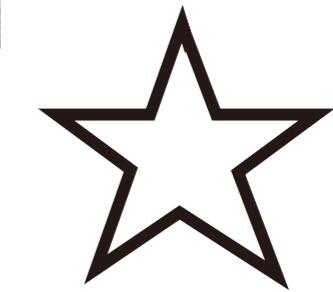


Quốc Quốc

クオック クオック

Diễn viên, kiêm ca sĩ
俳優、歌手

Là một ca sĩ, kiêm diễn viên nổi tiếng tại Hà nội, Từ 13~14 tuổi, đã theo học về nghệ thuật, âm nhạc với những nghệ sĩ nổi tiếng. Ngoài ca hát, Quốc Quốc còn đóng nhiều bộ phim với những vai hành động.



ハノイで有名な俳優、歌手として知られる。13~14才の時に芸術と音楽の手ほどきを当時有名なアーティストや芸術の先生から受けた。歌活動の以外でもアクション俳優として多くの映画に出演。